

Mỏ Cày Nam, ngày 16 tháng 10 năm 2018

Số: 270/2018/QĐST – HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 384/2018/TLST – HN, ngày 11 tháng 9 năm 2018, về việc: “*Tranh chấp xin ly hôn, con chung, nợ chung*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị Sao L, sinh năm 1984; Địa chỉ cư trú: ấp P, xã H, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1980; Địa chỉ cư trú: ấp P, xã T, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng Chính sách xã hội (chi nhánh tỉnh Bến Tre, phòng giao dịch Mỏ Cày Nam).

Người đại diện: Bà Trương Thị Ngọc L – Phó giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Đinh Thị Sao L, sinh năm 1984; Địa chỉ cư trú: ấp P, xã H, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1980; Địa chỉ cư trú: ấp P, xã T, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 20/02/2008 và Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 15/12/2012, do anh Nguyễn Thanh B trực tiếp nuôi. Ghi nhận chị Đinh Thị Sao L tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 500.000 đồng/tháng/01 con,

cấp từng tháng, bắt đầu cấp dưỡng khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi có căn cứ.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Chị L và anh B không yêu cầu, không giải quyết.

- Về nợ chung của vợ chồng: Số tiền chị Đinh Thị Sao L đứng tên vay vốn tại Ngân hàng Chính sách (chi nhánh Ngân hàng chính sách tỉnh Bến Tre, phòng giao dịch huyện Mỏ Cày Nam) là 12.000.000 đồng, theo Sổ vay vốn có mã KH: 7073838231, các bên đã tắt toán vào ngày 02/10/2018, không yêu cầu, không giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Đinh Thị Sao L tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn đồng) cho chị Đinh Thị Sao L theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0020725 ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- THA huyện Mỏ Cày Nam;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu;

Thẩm phán

(đã ký)

Đỗ Thúy Hằng